

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 29/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Anh Văn

2. Bà Phan Thị Mây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:
Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 12/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh C, sinh năm 1989

Nơi sinh: Phường T S, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ĐKKHKT: Khu phố X P, phường T S, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân huyện M L, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn M L, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Công chức; Trình độ học vấn: 12/12; Trình độ chuyên môn: Đại học; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm: 1965, Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965. Bố, mẹ bị cáo đều trú tại: Khu phố X P, phường T S, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại, tại khu phố X P, phường T S, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 09/2022/LCĐKNCT-TAML ngày 12/9/2022 của TAND huyện Mường Lát

- **Bị hại:** Chị Hấp Quỳnh T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khu 2, TT M L, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hà Văn K – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của chị Hấp Quỳnh T - Sinh ngày 02/10/1986, trú tại: Khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, với nội dung: Ngày 06/10/2021, chị T phát hiện chị bị mất trộm số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) để trong 01 túi nilon màu đỏ, trên thân túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, QUẦN ÁO – GIÀY DÉP, “VIỆT NAM XUẤT KHẨU” được cất trong ngăn tủ bàn làm việc của chị. Đặc điểm số tiền bị mất trộm gồm: 300 (Ba trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 500.000VNĐ (Năm trăm nghìn đồng), 100 (Một trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) và 100 (Một trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng). Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Mường Lát tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác minh, thu thập chứng cứ, truy tìm người phạm tội.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau: Hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại phòng làm việc của chị Hấp Quỳnh T:

+ 01 cửa chính ra, vào được làm bằng nhựa, được gắn thêm các tấm kính trên cửa, màu trắng, loại cửa hai cánh kích thước 2,2 x 1,2 m.

+ 01 cửa sổ phía sau, làm bằng nhựa có gắn kính màu trắng, được gắn thêm khung sắt bên trong kích thước 1,8 x 1,2 m, không phát hiện thấy dấu vết cạy, phá khóa.

+ Bên trong phòng có 01 bàn làm việc bằng gỗ, màu vàng, xanh, bên trên mặt bàn có 01 màn hình máy tính, 01 bàn phím máy tính, 01 máy in và các giấy tờ, tài liệu, một số đồ dùng như bút, thước, kéo... kích thước 150 x 75 x 85 cm, được đánh số 1; Phía dưới bàn có 02 ngăn tủ là bằng gỗ, ngăn phía trên có tay cầm bằng nhôm, loại ngăn kéo bên trong có đồ dùng cá nhân, sổ sách; ngăn phía dưới, loại cửa mở có gắn khóa, bên trong có 01 cuốn sách màu đen, các loại giấy tờ tài liệu, không phát hiện dấu vết cạy, phá, kích thước tổng thể 45 x 37 cm, cao so với mặt đất 28 cm. Được chị T xác định là nơi để tài sản (Tiền) và bị mất, được đánh số 2. Ngoài ra, bên trong phòng còn một số bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, đồ dùng vật dụng khác.

Khoảng 19 giờ ngày 08/10/2021, có Nguyễn Thanh đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đầu thú về việc chính Nguyễn Thanh C là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền của chị Hấp Quỳnh T vào rạng sáng ngày 06/10/2021 và tự giao nộp số tiền 180.000.000VNĐ (Một trăm tám mươi triệu đồng) được đựng trong 01 (Một) túi nilon màu đỏ, trên thân túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, QUẦN ÁO –

GIẤY DÉP, “VIỆT NAM XUẤT KHẨU” và giao nộp 01 (Một) chiếc chìa khóa bằng kim loại màu bạc. Căn cứ chứng cứ thu thập được, ngày 10/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh C để điều tra theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh C khai nhận như sau: Ngày 05/10/2021, bị cáo đi dự sinh nhật chị Nguyễn Thị Linh G, hiện đang công tác tại Ban Quản lý dự án huyện Mường Lát. Sau khi ăn cơm, uống rượu tại quán ăn “B T” ở khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát xong bị cáo cùng mọi người đến quán Karaoke “T L” - Khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát để hát. Khoảng 01 giờ 00, ngày 06/10/2021, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô về phòng ở của mình tại khu tập thể Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát để nằm nghỉ. Một lúc sau bị cáo đi xuống phòng làm việc của mình để làm việc. Được một lúc sau, bị cáo quay về phòng ở của mình, khi đi qua phòng làm việc của chị Hấp Quỳnh Tr. Bị cáo lấy chiếc chìa khóa phòng làm việc của bị cáo mở cửa phòng làm việc của chị T. Mở được khóa, C vào phòng bật công tắc bóng điện rồi đi về phía bàn làm việc của chị T mở ngăn kéo bàn ra (Ngăn kéo không khóa). Bị cáo thấy trong đó có 01 túi nilon màu đỏ, bên trong túi có tiền nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo lấy toàn bộ số tiền cùng túi đựng màu đỏ (Túi nilon) rồi đến tắt công tắc điện và đi ra khỏi phòng làm việc khóa cửa lại như ban đầu rồi đi về phòng ở của bị cáo. Về đến phòng bị cáo cất giấu số tiền vừa trộm được vào trong balo đựng quần áo rồi để vào ngăn tủ cá nhân. Sáng ngày 08/10/2021, bị cáo nghe chị Hấp Quỳnh T nói bị mất tiền và đã báo Cơ quan Công an huyện Mường Lát. Thấy vậy, bị cáo nhận thấy hành vi trộm cắp tiền của chị Hấp Quỳnh T là vi phạm pháp luật, nên khoảng 19 giờ ngày 08/10/2021 Nguyễn Thanh C đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát để đầu thú hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ số tiền lấy trộm của T cùng 01 chìa khóa, cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát.

Tại bản kết luận giám định số: 3297/PC 09 ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 500 tờ tiền Polyme gồm: 300 (Ba trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 500.000VNĐ (Năm trăm nghìn đồng); 100 (Một trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng); 100 (Một trăm) tờ tiền Polyme có mệnh giá 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh C có biểu hiện không bình thường về tâm, sinh lý. Vì vậy, ngày 01/3/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Nguyễn Thanh C.

Tại bản kết luận số: 171/KLGD ngày 14/6/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2021 và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Thanh C bị bệnh Tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F20.0.

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn khởi phát (Trương đương giai đoạn thuyên giảm). Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại thời điểm giám định bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là chị Hấp Quỳnh T trình bày: Chị bị mất số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), chị bỏ trong túi bóng màu đỏ trên thân túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, QUẦN ÁO – GIÀY DÉP, “VIỆT NAM XUẤT KHẨU”, đây là tiền cá nhân của chị dành dụm mà có, để đi gửi tiết kiệm, nhưng chưa kịp gửi, không phải tiền của cơ quan. Nay chị đã nhận lại đầy đủ số tiền bị mất, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị các cơ quan pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-ML ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Bị cáo khai, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng: Điều 65; Điểm b, q, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 173; Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS;

Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 33 đến 35 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân huyện ML, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Thanh C.

Về vật chứng: Số tiền 180.000.000VNĐ (Một trăm tám mươi triệu đồng) là tang vật thu giữ trong vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại bị hại là chị chị Hấp Quỳnh T, địa chỉ: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

01 (Một) chiếc chìa khóa bằng kim loại, màu bạc và 01 túi nilon màu đỏ, trên thân túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, “QUẦN ÁO – GIÀY DÉP”, VIỆT NAM XUẤT KHẨU” tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt, chỉ trình bày là đã nhận đủ số tiền bị mất, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh C.

Ý kiến của người bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ TNHS mà đại diện VKS đã đề nghị đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng: Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, với mức án là 28-33 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về việc làm sai trái của mình, bị cáo xin lỗi bị hại là chị Trang, xin lỗi bố mẹ bị cáo, xin lỗi Lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo phòng TC-KH và anh chị em cơ quan. Xin Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất có thể, cho bị cáo xin được hưởng án treo, bị cáo hứa sẽ sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ sáng ngày 06/10/2021, Nguyễn Thanh C đã tự ý mở khóa vào phòng làm việc của chị Hấp Quỳnh T trộm cắp số tiền 180.000.000VNĐ (Một trăm tám mươi triệu đồng) trong tủ bàn làm việc của chị Hấp Quỳnh T sau đó mang về phòng ở của mình ở khu tập thể UBND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cất giấu.

Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng), nhân thân, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật trên là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã trộm cắp tài sản của người khác, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đầu thú, giao nộp toàn bộ số tiền trộm cắp và đề nghị khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm trong việc điều tra tội phạm; Tại bản kết luận pháp y tâm thần số 171/KLGĐ ngày 14/6/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2021 và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Thanh C bị bệnh Tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F20.0. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn khởi phát (Tương đương giai đoạn thuyên giảm). Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, q, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

[5]. Xét về hình phạt:

Hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, bệnh lý, nơi cư trú rõ ràng của bị cáo. Nên HĐXX sẽ lên cho bị cáo một hình phạt tù có thời hạn, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú, làm việc rõ ràng, ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho hưởng án treo theo Điều 65 BLHS, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân huyện M L, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục, vẫn đủ sức răn đe, phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm.

Như vậy, HĐXX thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng án treo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã đủ sức răn đe, phòng ngừa. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm công chức, bản thân còn bị bệnh, nhưng đủ sức răn đe, phòng ngừa, thì HĐXX sẽ áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS là phạt tiền đối với bị cáo, với mức phạt là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[6]. Xét về vật chứng trong vụ án: Số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng) là tang vật thu giữ trong vụ án. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại, màu bạc và 01 túi nilon màu đỏ trên than túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, “QUẦN ÁO – GIÀY DÉP”, VIỆT NAM XUẤT KHẨU, hiện đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

[7]. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất. Hiện không có yêu cầu, không đề nghị bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8]. Xét về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 173; Điểm b, q, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Về tội danh: Tuyên, bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C **35** (Ba mươi lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh C cho Ủy ban nhân dân huyện ML, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Thanh C, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại, màu bạc và 01 túi nilon màu đỏ trên than túi có ký hiệu chữ “Luu Store”, “QUẦN ÁO – GIÀY DÉP”, VIỆT NAM XUẤT KHẨU

Vật chứng kể trên đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 51/QĐ-VKS-ML, ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và Biên bản giao nhận vật chứng số: 60/NK-2022 ngày 12/9/2022 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1, Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về Quyền kháng cáo, kháng nghị: Án xử công khai, có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo; Vắng mặt người bị hại; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 7 - VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT - Công an H. Mường Lát;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Mường Lát;
- Bộ phận Hồ sơ Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND huyện M L, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo Nguyễn Thanh C;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

- Người bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

